

Bản án số: 59/2025/HSST  
Ngày 19-03-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Thanh Hảo

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Thúy Hảo

Ông Nguyễn Văn Tám

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Khuất Cao Hoàng – Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Đoàn Văn H - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 03 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 429/2024/HSST ngày 23 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2025/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 01 năm 2025, Quyết định hoãn phiên tòa số 04/2025/HSST-QĐ ngày 26-02-2025, đối với bị cáo:

**Trần Văn L**, sinh ngày 27-08-1993 tại Thanh Hóa; Giới tính: Nam; Nơi thường trú: Số A H, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nơi ở: Số A Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 06/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn C và bà Đỗ Thị S; Tiền sự: không.

**Tiền án:** Bản án số 188/2022/HSST ngày 19-07-2022 của Tòa án nhân dân thành phố V xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong án phạt tù ngày 05-10-2022. Đã nộp án phí hình sự sơ thẩm ngày 04-10-2022.

Bị bắt ngày 19 tháng 09 năm 2024, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (bị cáo có mặt).

**Bị hại:** Anh Lưu Văn V, sinh năm 1968 – Địa chỉ: Số H Đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

**Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Đỗ Thị S, sinh năm 1964 - Địa chỉ: Số A Đ, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17-9-2024, Trần Văn L đi bộ đến khu vực hẻm H Đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu để tìm tài sản trộm cắp mang đi bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến trước nhà anh Lưu Văn V ở số H Đường C, Phường A, thành phố V; L quan sát bên trong nhà không có người trông coi, trên ổ khóa cửa bên hông nhà có cắm sẵn chìa khoá nên lên vào dùng tay mở khóa rồi vào trong nhà. L vào phòng tìm thấy hộp đựng trang sức vàng và 01 túi ny-long bên trong có nhiều tiền nên L lấy số tài sản trên rồi tẩu thoát. L kiểm tra có 24.000.000 đồng và một số trang sức vàng nên cất giấu trong túi quần của mình, đồng thời vứt bỏ hộp nhựa đựng đồ trang sức vàng ở bãi đất trống gần đó.

L đi bộ về nhà của mình ở số A Đ, Phường A, thành phố V cất giấu số trang sức vàng và số tiền 24.000.000 đồng trong cốp xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX biển số 72C1-298.56 để trong nhà. Đến tối cùng ngày, L mang số tiền 24.000.000 đồng đi tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 18-09-2024, L nhờ bạn tên L1 (chưa xác định được nhân thân) mang số trang sức vàng gồm: 01 dây chuyền vàng, 01 nhẫn vàng, 01 vòng vàng, 01 đôi hoa tai vàng bán lấy tiền tiêu xài thì L1 đồng ý. L1 mang số vàng trên đi bán được số tiền 29.000.000 đồng rồi giao lại số tiền này cho L. L cất giữ tiền tiêu xài cá nhân hết.

Đến ngày 19-09-2024, Cơ quan điều tra bắt giữ Trần Văn L.

Thu giữ vật chứng số trang sức vàng còn lại gồm:

- 01 chiếc nhẫn được làm bằng kim loại màu vàng, có kiểu hình bông hoa được gắn trên chiếc nhẫn phía trong có chữ in chìm "KL610PH";
- 01 chiếc nhẫn được làm bằng kim loại màu vàng có kiểu hình tròn đồng tiền phía trong có chữ in chìm "TD610VT";
- 03 chiếc nhẫn được làm bằng kim loại màu vàng, có kiểu hình tròn phía trong có chữ in chìm "KIMMINH";
- 01 dây chuyền được làm bằng kim loại màu vàng và mặt dây chuyền được làm bằng kim loại màu vàng có hình bông hoa trên khoen có chữ "TDKL980";
- 01 lắc được làm bằng kim loại màu vàng có kiểu hình viên Bi tròn nhỏ phần móc in chữ chìm "TD6101.5H";
- 01 lắc được làm bằng kim loại màu vàng, có kiểu hình mắt xích phần móc khoá có in chữ chìm "KLL610";
- 01 áo thun màu đen tay dài có hiệu PUMA;
- 01 nón lưỡi trai màu đen có hiệu ADIDAS.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên.

Kết luận định giá tài sản số 128/KL-HĐĐG-TTHS ngày 16-10-2024 của Hội đồng định giá tài sản xác định: Tổng tài sản trang sức vàng bị chiếm đoạt trị giá 92.765.585 đồng.

Đôi tượng tên L1 giúp Trần Văn L bán trang sức vàng và người mua trang sức vàng, do chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau theo quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 04/CT-VKS ngày 18-12-2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố Trần Văn L về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo mức án tù 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm 06 tháng tù giam.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng và ý kiến luận tội của Viện kiểm sát, công nhận Viện kiểm sát truy tố đúng tội danh; bị cáo không có ý kiến gì tự bào chữa cho hành vi phạm tội của mình, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ một phần mức án.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra thành phố V và Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố V và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận vào chiều ngày 17-09-2024, tại số nhà H thuộc Đường C, Phường A, thành phố V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp số trang sức vàng trị giá 92.765.585 đồng và tiền mặt 24.000.000 đồng, tổng tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại trị giá 116.765.585 đồng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và bị hại, phù hợp với kết quả định giá và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra lại tại phiên tòa. Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự (chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng).

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Nên cần xử phạt bị cáo mức án tương ứng với hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhằm giáo dục cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 54.000.000 đồng; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã một lần bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[6]. Về xử lý vật chứng: 01 áo thun màu đen tay dài hiệu PUMA; 01 nón lưỡi trai màu đen hiệu ADIDAS, bị cáo sử dụng khi thực hiện tội phạm, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại xác định gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại tổng số tiền 54.000.000 đồng, không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng: Điểm c khoản 2 Điều 173; khoản 1 Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Trần Văn L 03 (ba) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 19 tháng 09 năm 2024.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun màu đen tay dài hiệu PUMA; 01 nón lưỡi trai màu đen hiệu ADIDAS.

Vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 55/BB-CCTHADS ngày 19-12-2024.

4. Án phí: Áp dụng điểm a Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ( PV06);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND TP.V;
- Công an TP.V;
- Thi hành án dân sự TP.V;
- Phân trại tạm giam khu vực TP.V;
- Ủy ban nhân dân cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Thị Thanh Hảo**